

Số: /KH-UBND

Nam Phù, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Phát triển giáo dục trên địa bàn xã Nam Phù năm học 2025-2026

*** LỜI MỞ ĐẦU:**

Xã Nam Phù là đơn vị hành chính mới được thành lập và đi vào hoạt động từ 1/7/2025, quê hương giàu truyền thống yêu nước, hiếu học và cách mạng. Nam Phù quê hương của danh nhân văn hoá Nguyễn Như Đồ, của cô Tổng Bí thư Đỗ Mười. Trong xu thế xã hội ngày càng phát triển, giáo dục giữ vai trò then chốt trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài cho địa phương. Xã Nam Phù vùng đất địa linh nhân kiệt, với vị trí địa lý thuận lợi, tốc độ đô thị hóa nhanh, dân số trẻ và nhu cầu học tập ngày càng cao, đang đứng trước yêu cầu cấp thiết phải đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

UBND xã Nam Phù xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2025 - 2026 nhằm cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Nam Phù lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tiễn và đặc thù của địa phương.

A. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Các căn cứ pháp lý

- Luật Giáo dục năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành gồm: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Điều lệ trường mầm non; Tiểu học: Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành Điều lệ Trường tiểu học, Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 25/5/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, THPT và phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 14/2020/TT- BGDDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ giáo dục và đào tạo

ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông; Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập; Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ GD&ĐT Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GD&ĐT thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực GD&ĐT.

- Công văn số 3465/SGDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Mầm non năm học 2025 – 2026.

- Công văn số 3526/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 – 2026.

- Công văn số 3559/SĐĐT-GDTrH ngày 08/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 cấp trung học cơ sở.

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 28/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục đào tạo.

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Nam Phù nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 02/7/2025 của HĐND xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2025 của xã Nam Phù.

II. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Xã Nam Phù được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã Đông Mỹ, Duyên Hà, phần lớn diện tích tự nhiên và dân số xã Vạn Phúc, một phần diện tích tự nhiên và dân số xã Ngũ Hiệp, Liên Ninh, một phần diện tích xã Duyên Thái và xã Ninh Sở (Thường Tín) theo Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xã có tổng diện tích tự nhiên là **13,74** km², quy mô dân số **14.084** hộ với **46.949** nhân khẩu.

Việc hình thành xã trên cơ sở sáp nhập từ nhiều xã có vị trí chiến lược cho thấy đây là khu vực có tiềm năng phát triển mạnh mẽ. Đặc biệt, xã nằm trong vùng phát triển đô thị trung tâm mở rộng cửa ngõ phía Nam của Thủ đô Hà Nội, đóng vai trò là vùng đệm chuyển tiếp giữa khu đô thị trung tâm và các khu vực ngoại thành. Với vị trí là đầu mối giao thương, trung tâm hành chính và động lực phát

triển phía Nam Hà Nội, xã Nam Phù có điều kiện kinh tế thuận lợi, hạ tầng đang được đầu tư đồng bộ, và có khả năng thu hút nguồn lực lớn từ cả khu vực công và tư nhân.

Điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi của xã Nam Phù có ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển giáo dục: Với dân số lớn và tốc độ đô thị hóa nhanh, nhu cầu về trường lớp, chất lượng giáo dục và đội ngũ giáo viên sẽ ngày càng tăng; Vị trí chiến lược giúp xã dễ dàng huy động nguồn lực đầu tư cho giáo dục, cả từ ngân sách nhà nước và xã hội hóa; Hạ tầng đô thị và công nghệ phát triển tạo điều kiện thuận lợi trong chuyển đổi số và hiện đại hóa giáo dục như triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học hiện đại. Tuy nhiên, quá trình đô thị hóa nhanh đã gây áp lực lên hạ tầng trường lớp, dẫn đến tình trạng quá tải, thiếu đồng bộ trong phân bổ nguồn lực và đội ngũ giáo viên. Việc sáp nhập từ nhiều đơn vị hành chính khác nhau cũng đặt ra yêu cầu cao trong công tác quản lý, điều phối và quy hoạch mạng lưới giáo dục. Bên cạnh đó, nếu không kiểm soát tốt, sự phát triển không đều giữa các khu vực trong xã có thể tạo ra khoảng cách trong tiếp cận giáo dục, ảnh hưởng đến tính công bằng và chất lượng toàn diện.

Hiện tại, hệ thống các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã có đủ 03 cấp học gồm 15 trường công lập (07 trường Mầm non; 04 trường Tiểu học; 04 trường Trung học cơ sở; 05 nhóm lớp mầm non độc lập tư thục, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của 9.438 cháu/271 lớp học ở tất cả các cấp học. Tính đến tháng 8 năm 2025, tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia trên toàn xã có 14/15 trường đạt 93,3%, trong đó có 08 trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2 (chiếm 57%), 06 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 – 2025.

I. Kết quả giáo dục năm học 2024 – 2025.

Các trường học trên địa bàn xã Nam Phù đạt nhiều thành tựu trong phát triển giáo dục - đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Chất lượng giáo dục các cấp được nâng cao:

- Giáo dục Mầm non: 100% các trường mầm non, nhóm lớp tư thục thực hiện tốt công tác chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ, đảm bảo an toàn thực phẩm, an ninh trường học, không xảy ra bạo lực học đường. Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 95,5%. Chất lượng nuôi dưỡng được nâng cao, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm so với năm học trước. Đạt chuẩn Phổ cập giáo dục Mầm non.

- Giáo dục Tiểu học: 99,96% học sinh được đánh giá năng lực mức Tốt và Đạt, 99,78% học sinh được đánh giá phẩm chất Tốt và Đạt; 99,76% học sinh Hoàn

thành tốt và Hoàn thành các môn học. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Phổ cập giáo dục Tiểu học đạt mức độ 3.

- THCS có 99% học sinh hạnh kiểm Tốt, 84,6% học lực Tốt, 100% tốt nghiệp THCS (506/506), tuyển sinh lớp 10 đạt 99,7% (502/506); Học sinh giỏi Thành phố: 08 học sinh đạt giải. Phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 3.

Các trường học trên địa bàn xã Nam Phù đạt nhiều thành tựu trong công tác phát triển giáo dục - đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực địa phương. Chất lượng giáo dục các cấp tiếp tục được củng cố và phát triển. Công tác chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non, giáo dục toàn diện ở tiểu học và THCS đều có chuyển biến tích cực.

Trong năm học 2024 -2025 các nhà trường tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng, chuẩn hóa, nâng cao năng lực chuyên môn, phẩm chất nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, triển khai lớp học thông minh và thư viện điện tử.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên các cấp được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia học tập, cập nhật kiến thức mới về chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông 2018, phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, đổi mới đánh giá học sinh theo năng lực và phẩm chất. Nhiều giáo viên tích cực tham gia các cuộc thi giáo viên giỏi, giáo viên sáng tạo ứng dụng CNTT, thiết kế bài giảng E-learning, đạt kết quả cao, thể hiện năng lực đổi mới, sáng tạo và tinh thần tự học, tự bồi dưỡng. Đội ngũ giáo viên được chuẩn hóa, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, triển khai lớp học thông minh và thư viện điện tử. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90% nhờ liên kết đào tạo nghề và tư vấn hướng nghiệp. Phong trào khuyến học, khuyến tài phát triển mạnh: Các mô hình “Gia đình khuyến học”, “Dòng họ khuyến học”, “Xã hội học tập” được nhân rộng, góp phần nâng cao nhận thức và tinh thần học tập trong cộng đồng.

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Nâng cao chất lượng giáo dục là mục tiêu luôn được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện. Các nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch phát triển trường học; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục và các nhiệm vụ chính trị theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT, sự chỉ đạo của các cấp, các ngành, tham mưu kịp thời với chính quyền địa phương để được quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị trường học.

Các trường học có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tâm huyết, có kinh

nghiệm, được học sinh yêu mến và phụ huynh tin tưởng; đội ngũ nhân viên, người lao động có tinh thần trách nhiệm cao. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được duy trì tốt; số lượng và chất lượng học sinh giỏi các cấp được giữ vững. Đội ngũ giáo viên tương đối đảm bảo về số lượng, hợp lý về chuyên môn; cơ bản đạt chuẩn trình độ đào tạo. Chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên không ngừng được nâng cao; tích cực tham gia bồi dưỡng chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Công tác duy trì sĩ số học sinh đạt 100%, đảm bảo các điều kiện học 2 buổi/ngày, thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục theo quy định.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học từng bước được đầu tư cải thiện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng học tập được tăng cường đầu tư, sửa chữa thường xuyên, kịp thời đáp ứng thực hiện Chương trình GDPT 2018. Ứng dụng công nghệ thông tin có chuyển biến tích cực: sử dụng phần mềm quản lý học sinh, học bạ điện tử, hồ sơ sổ sách, dạy học trực tuyến... thiết bị công nghệ ngày càng phổ biến và hiệu quả.

Phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh ngày càng chặt chẽ; Công tác tuyên truyền, vận động học sinh đến lớp, huy động nguồn lực xã hội hóa giáo dục được triển khai linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

2. Tồn tại, hạn chế

Cơ sở vật chất của một số trường (Tiểu học Vạn Phúc, THCS Duyên Hà, Mầm non A Vạn Phúc) phòng học xuống cấp nhà ngấm dột, nứt tường, phòng học, nhà vệ sinh không đảm bảo diện tích theo quy định.... Trang thiết bị dạy học của hầu hết các trường còn thiếu thiết bị dạy học hiện đại và chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu phục vụ chương trình giáo dục phổ thông mới.

Chất lượng giữa các nhà trường chưa đồng đều; đội ngũ giáo viên tâm huyết, trách nhiệm nhưng vẫn chưa được nâng cao về năng lực đổi mới, ứng dụng công nghệ và phát triển chuyên môn sâu.

Sĩ số học sinh tại các trường học trên địa bàn xã luôn giữ mức trung bình hiện nay 35 học sinh/lớp. Còn tình trạng thiếu giáo viên, đặc biệt ở các môn học đặc thù như Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học như ở các trường: THCS Duyên Hà, Một số vị trí nhân viên còn thiếu nhân lực, khó bố trí kiêm nhiệm do không có chuyên môn đào tạo phù hợp.

Công tác quản lý các nhóm trẻ mầm non độc lập tự thực trên địa bàn còn chưa được quan tâm đúng mực, chưa sâu sát và còn thiếu cơ chế giám sát.

3. Nguyên nhân

Nguồn ngân sách đầu tư còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu cải tạo,

nâng cấp trường lớp. Một số công trình xây dựng đã quá niên hạn sử dụng, nhưng chưa được sửa chữa kịp thời (Mầm non A Vạn Phúc, Tiểu học Vạn Phúc,...).

Khối lượng công việc của giáo viên lớn, thiếu thời gian tự học và nghiên cứu. Thiếu thiết bị hỗ trợ giảng dạy hiện đại, khiến giáo viên khó triển khai các phương pháp mới.

Chưa có cơ chế tuyển dụng linh hoạt, đặc biệt là với các môn học đặc thù ở THCS như Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học. Việc bố trí kiêm nhiệm chưa hiệu quả, do thiếu người có chuyên môn phù hợp, dẫn đến quá tải hoặc không đảm bảo chất lượng.

Việc phòng Văn hóa - Xã hội thiếu đội ngũ cán bộ có chuyên môn đào tạo trong lĩnh vực giáo dục đã khiến công tác quản lý giáo dục chưa được chú trọng đúng mức. Các nhóm trẻ MN độc lập tự thực hoạt động theo hình thức kinh doanh nhỏ lẻ, nên khả năng đầu tư vào cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên còn nhiều hạn chế. Mặt khác, nhận thức của một bộ phận phụ huynh về tầm quan trọng của giáo dục mầm non chất lượng vẫn chưa đầy đủ, dẫn đến xu hướng lựa chọn cơ sở giữ trẻ gần nhà, chi phí thấp mà chưa quan tâm đúng mức đến điều kiện chăm sóc và môi trường giáo dục.

C. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

I. Mục tiêu chung

Giáo dục xã Nam Phù sau sáp nhập tiếp tục được củng cố và phát triển theo hướng toàn diện, hiện đại, nhân văn và hội nhập, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn đô thị hóa nhanh và chuyển mình mạnh mẽ. Kế hoạch đặt mục tiêu xây dựng nền giáo dục bền vững, lấy chất lượng thực chất làm thước đo, bảo đảm công bằng trong tiếp cận tri thức cho mọi học sinh, phát triển toàn diện năng lực - phẩm chất người học, đồng thời kế thừa và phát huy truyền thống hiếu học, tinh thần vượt khó, năng động, sáng tạo của nhân dân địa phương.

Giáo dục luôn là động lực quan trọng, là nền tảng xây dựng nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Việc đầu tư chiều sâu vào cơ sở vật chất, phát triển hệ thống trường đạt chuẩn, hiện đại và thân thiện, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới phương pháp giảng dạy và tăng cường giáo dục kỹ năng sống sẽ là những giải pháp then chốt nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

II. Mục tiêu cụ thể và giải pháp thực hiện

1. Mục tiêu 1: Phát triển hệ thống trường học đạt chuẩn, hiện đại và thân thiện

1.1. Mục tiêu cụ thể:

- Duy trì và đảm bảo quy mô 15 trường công lập cùng với 05 nhóm lớp mầm non độc lập tư thục trên địa bàn. Cụ thể:

+ Cấp mầm non: Có 07 trường công lập và 05 nhóm lớp mầm non độc lập tư thục.

+ Cấp tiểu học: Có 04 trường tiểu học công lập.

+ Cấp THCS: Có 04 trường THCS công lập.

- 14/15 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 08 trường chuẩn Quốc gia mức độ 2. Phấn đấu công nhận mới 01 trường đạt chuẩn Quốc gia vào năm 2025 (Trường Tiểu học Vạn Phúc). Thực hiện kiểm định công nhận lại chuẩn Quốc gia cho 02 trường vào tháng 11/2025 (Trường Mầm non A Vạn Phúc và MN B Ngũ Hiệp); Đảm bảo đủ cơ sở vật chất trường lớp phục vụ nhu cầu học tập cho toàn bộ trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn xã.

1.2. Giải pháp thực hiện:

- Tiến hành rà soát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục trên địa bàn; trên cơ sở đó đã tham mưu đề xuất UBND xã và các cơ quan chức năng triển khai đầu tư cải tạo, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất trường học đáp ứng yêu cầu hiện đại hoá giáo dục trong giai đoạn hiện nay, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục tại địa phương. Đồng thời, tiếp tục xây dựng kế hoạch sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các công trình trường lớp hiện có, bảo đảm môi trường học tập khang trang, sạch đẹp, an toàn, phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Phối hợp, hỗ trợ các trường thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận lại chuẩn Quốc gia vào tháng 11/2025. Có giải pháp điều động, tuyển dụng và hỗ trợ chi phí đào tạo để nâng chuẩn giáo viên đáp ứng tiêu chuẩn của trường chất lượng cao.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đóng góp, hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, tạo môi trường học tập thân thiện, hiện đại và nâng cao chất lượng giáo dục tại địa phương. Lựa chọn 01 trường mầm non để thực hiện mô hình trường học xanh - thông minh, sử dụng vật liệu thân thiện môi trường; thiết kế không gian học tập mở, linh hoạt, có khu vui chơi, thư viện, phòng STEAM, vườn học... có thể tham khảo mô hình trường học tiên tiến tại các quận nội thành Hà Nội.

- Tiếp tục rà soát các điều kiện, tiêu chí của trường chất lượng cao trước mắt theo các quy định tại Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 của

UBND Thành phố Hà Nội và các quy định mới ban hành. Xây dựng lộ trình thực hiện, từng bước tháo gỡ khó khăn để xây dựng Trường chất lượng cao THCS Ngũ Hiệp các tiêu chí theo quy định trong năm học 2025-2026. Phấn đấu xây dựng 01 trường chất lượng cao trong nhiệm kỳ 2025-2030.

2.2. Mục tiêu 2: Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và nâng cao chất lượng học tập

2.1. Mục tiêu cụ thể:

- 100% trẻ em trong độ tuổi được đến trường đúng độ tuổi ở các cấp học; không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học vì lý do khách quan.
- Tỷ lệ trẻ mầm non, học sinh tiểu học và THCS được học 2 buổi/ngày: 100%.
- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN: 100%.
- Tỷ lệ huy động học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6: 100%.
- Tỷ lệ huy động học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10 và phổ thông giáo dục thường xuyên, trung cấp: > 98%.

- Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ: Đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, Phổ cập giáo dục Tiểu học và THCS Đạt mức độ 3, Xóa mù chữ Đạt mức độ 2.

- Giữ vững tỷ lệ và nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn đã đạt được.

2.2. Giải pháp thực hiện:

- Rà soát, cập nhật dữ liệu dân cư theo từng thôn, xóm để nắm chắc số lượng trẻ trong độ tuổi đến trường; Phối hợp với các đoàn thể, các thôn tuyên truyền về quyền và nghĩa vụ học tập của trẻ em; Đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài; vận động, hỗ trợ kịp thời học bổng, đồ dùng học tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giúp các em có điều kiện tiếp tục đến trường; Thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận và xử lý kịp thời các trường hợp nguy cơ bỏ học.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất: xây thêm phòng chức năng, nhà ăn, khu bán trú nếu cần; Tuyển bổ sung giáo viên để đảm bảo đủ nhân lực cho dạy học 2 buổi/ngày; Xây dựng chương trình học linh hoạt, kết hợp học chính khóa và hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống; Khuyến khích phụ huynh tham gia hỗ trợ các hoạt động ngoại khóa, bán trú, tạo sự đồng thuận cao.

- Tổ chức lớp mẫu giáo 5 tuổi tại tất cả các điểm trường mầm non, kể cả nhóm lớp tư thực; Tăng cường kiểm tra chất lượng chương trình GDMN, đảm bảo trẻ được phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm và kỹ năng xã hội; Chỉ đạo và hướng dẫn các trường mầm non tổ chức hội thi, hoạt động trải nghiệm để đánh giá kết quả giáo dục trẻ 5 tuổi.

- Theo dõi sát quá trình học tập của học sinh lớp 5, phát hiện sớm nguy cơ bỏ học hoặc chuyển hướng; Tổ chức tư vấn hướng nghiệp nhẹ nhàng cho phụ huynh, giúp họ hiểu tầm quan trọng của việc học tiếp THCS; Phối hợp liên cấp giữa tiểu học và THCS để tạo sự chuyển tiếp thuận lợi cho học sinh.

- Chỉ đạo các trường THCS thực hiện tốt hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp trong Chương trình GDPT 2018; tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho học sinh từ lớp 8, giúp các em hiểu rõ các lựa chọn sau THCS: THPT, GDTX, trung cấp nghề; Liên kết với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tổ chức tham quan, trải nghiệm để học sinh có định hướng rõ ràng; Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong việc học tiếp bằng học bổng, giới thiệu chương trình hỗ trợ học phí.

- Duy trì hệ thống quản lý phổ cập giáo dục bằng phần mềm, cập nhật thường xuyên. Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các thôn và các nhà trường thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu từ cấp tiểu học, THCS qua việc tổ chức các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ; Tổ chức thi học sinh giỏi cấp trường, cấp xã, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh; Bồi dưỡng giáo viên giỏi, khuyến khích sáng kiến, đổi mới phương pháp dạy học; Tăng cường ứng dụng CNTT, tài liệu học tập nâng cao, kết nối với các trường chất lượng cao để trao đổi chuyên môn.

3. Mục tiêu 3: Phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học

3.1. Mục tiêu cụ thể:

- Phấn đấu 100% trường học triển khai giáo dục kỹ năng sống, đạo đức, lịch sử địa phương và truyền thống quê hương.

- Phấn đấu ít nhất 80% học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm, dự án học tập, câu lạc bộ STEM/STEAM.

- Phấn đấu 100% học sinh tiểu học được giáo dục kỹ năng công dân số để học sinh hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số tương lai.

- 100% học sinh được đánh giá định kỳ về năng lực cá nhân và phẩm chất đạo đức.

3.2. Giải pháp thực hiện:

- Tổ chức tốt việc dạy - học 2 buổi/ngày ở các cấp học; Tích hợp nội dung vào chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa, đặc biệt trong môn Đạo đức, Lịch sử, Giáo dục công dân; Tổ chức giảng dạy Bộ tài liệu giáo dục lịch sử địa phương (của Thành phố Hà Nội) phù hợp với từng cấp học; Tổ chức chuyên đề giáo dục truyền thống quê hương: mời nhân chứng lịch sử, nghệ nhân, cựu chiến binh giao lưu với học sinh; bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu quê hương, nâng cao ý thức trách

nhiệm của thể hệ trẻ trong xây dựng và bảo vệ quê hương. Lồng ghép kỹ năng sống vào các môn học và hoạt động trải nghiệm: kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, xử lý tình huống, tự bảo vệ bản thân...

- Lựa chọn các trường làm điểm các chuyên đề theo Kế hoạch nhiệm vụ năm học theo chỉ đạo của cấp trên, cụ thể:

** Bạc Mầm non:*

- Chuyên đề 1. Chuyên đề “Bồi dưỡng phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ em”. Trường MN B Vạn Phúc;

- Chuyên đề 2. Chuyên đề “Kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm, giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em mầm non; Đổi mới xây dựng thực đơn nâng cao chất lượng chế biến món ăn cho trẻ”. Trường MN Duyên Hà và Trường MN B Đông Mỹ.

- Chuyên đề 3: Chuyên đề “Phát triển chương trình giáo dục nhà trường đi sâu chương trình giáo dục phát triển nhận thức”. Trường MN A Vạn Phúc.

- Chuyên đề 4: Chuyên đề “Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm ứng dụng phương pháp tiên tiến vào dạy trẻ”. Trường MN A Đông Mỹ.

- Chuyên đề 5: Chuyên đề “Lồng ghép giáo dục quyền con người”. Trường MN A Liên Ninh”.

- Chuyên đề 6: Chuyên đề “Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho trẻ 5-6 tuổi”. Trường MN B Ngũ Hiệp.

- Chuyên đề 7: Chuyên đề “Phát triển chương trình giáo dục nhà trường đi sâu chương trình giáo dục phát triển thẩm mỹ. Trường MN B Đông Mỹ.

** Bạc Tiểu học:* Lựa chọn các đơn vị làm điểm các chuyên đề:

- Chuyên đề 1: Chuyên đề giáo dục thể chất, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh Tiểu học. Trường Tiểu học Đông Mỹ.

- Chuyên đề 2: Giao lưu học sinh năng khiếu lớp 5 môn Toán, Tiếng Việt, hiểu biết về lịch sử, địa lý. Trường Tiểu học Vạn Phúc

- Chuyên đề 3: Giao lưu học sinh năng khiếu Olympic Tiếng Anh lớp 5. Trường Tiểu học Tạ Hoàng Cơ.

Bên cạnh đó, các nhà trường chủ động cho học sinh tham gia các sân chơi: Dấu trường toán học Vioedu; có sân chơi kỹ năng sống, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Tiếng anh trên internet, học sinh năng khiếu cấp trường do các nhà trường tự sắp xếp tổ chức, các phong trào thể dục thể thao, văn nghệ, mỹ thuật, vẽ tranh,...

** Bạc THCS:* Lựa chọn các đơn vị làm điểm các chuyên đề:

- Trường THCS Ngũ Hiệp các chuyên đề: Toán, Tin học, Lý;

- Trường THCS Vạn Phúc: Tiếng Anh, Hoá, Văn;

- Thành lập các câu lạc bộ theo sở thích và năng lực học sinh: STEM, STEAM, nghệ thuật, thể thao, sáng tạo...; Tổ chức hoạt động trải nghiệm định

kỳ: tham quan thực tế, học tập ngoài lớp học, dự án cộng đồng, ngày hội sáng tạo...; Khuyến khích giáo viên thiết kế bài học theo hướng dự án, giúp học sinh chủ động khám phá và giải quyết vấn đề; Huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng, hỗ trợ tổ chức hoạt động, tài trợ vật tư, thiết bị cho các câu lạc bộ.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục Tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh thông qua dạy môn Tin học; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, 2 được tiếp cận giáo dục Tin học (học 01 tiết/tuần) để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”

- Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh. Hướng dẫn học sinh nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục đạo đức, phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, góp phần hình thành nhân cách, lối sống lành mạnh cho học sinh. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực và phẩm chất theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, phù hợp từng cấp học; Tổ chức đánh giá định kỳ theo học kỳ hoặc theo dự án, kết hợp giữa giáo viên, phụ huynh và chính học sinh (tự đánh giá); Ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý hồ sơ đánh giá, theo dõi sự tiến bộ của học sinh qua từng giai đoạn; Đào tạo giáo viên về phương pháp đánh giá mới, đảm bảo tính khách quan, toàn diện và khích lệ sự phát triển cá nhân.

4. Mục tiêu 4: Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

4.1. Mục tiêu cụ thể:

- Phấn đấu 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục 2019; 100% cán bộ quản lý giáo dục có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý theo vị trí việc làm, có năng lực lãnh đạo đổi mới, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong quản trị nhà trường.

- Tăng tỷ lệ giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua các cấp; xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán theo từng môn học.

- Phấn đấu 100% giáo viên được bồi dưỡng phương pháp giảng dạy tích cực, giáo dục kỹ năng sống, STEM, STEAM; 100% giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên đề, ít nhất 50% giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học hoặc đổi mới sáng kiến giảng dạy; 100% cán bộ quản lý, giáo viên được đào tạo kỹ năng số và ứng dụng CNTT trong công việc.

4.2. Giải pháp thực hiện:

- Rà soát hồ sơ trình độ đào tạo của toàn bộ giáo viên, xác định các trường hợp chưa đạt chuẩn để xây dựng lộ trình bồi dưỡng; Phối hợp với các trường đại học, học viện sư phạm tổ chức lớp đào tạo, liên thông, nâng chuẩn trình độ theo hình thức vừa học vừa làm; Xây dựng và triển khai chính sách đãi ngộ phù hợp đối với đội ngũ giáo viên tham gia học tập nâng chuẩn trình độ đào tạo, nhằm khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn. Đồng thời, xây dựng lộ trình thực hiện việc nâng chuẩn đội ngũ cán bộ, giáo viên của trường THCS Ngũ Hiệp theo đúng quy định hiện hành, bảo đảm đủ điều kiện để từng bước xây dựng trường THCS Ngũ Hiệp trở thành trường chất lượng cao, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giáo dục trên địa bàn xã.

- Cử Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục theo vị trí việc làm theo chuẩn của Bộ GD&ĐT; Tăng cường đào tạo kỹ năng lãnh đạo, quản trị hiện đại, quản lý nhân sự, truyền thông nội bộ, quản lý tài chính trường học; Ứng dụng phần mềm quản lý trường học, tập huấn sử dụng các công cụ số như Microsoft Teams, Google Workspace, phần mềm EMIS...; Khuyến khích cán bộ quản lý tham gia các hội thảo, diễn đàn giáo dục, học hỏi mô hình quản trị tiên tiến.

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp xã định kỳ, tạo môi trường thi đua lành mạnh; Xây dựng tiêu chí lựa chọn giáo viên cốt cán, dựa trên năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm, tinh thần đổi mới; Phân công giáo viên cốt cán hỗ trợ chuyên môn, làm nòng cốt trong sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; Tổ chức tôn vinh, khen thưởng kịp thời giáo viên có thành tích xuất sắc, tạo động lực phấn đấu.

- Tổ chức các hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên thông qua các lớp tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, hội thảo trao đổi kinh nghiệm nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; Tổ chức phát động sâu rộng các phong trào thi đua trong toàn ngành giáo dục, trọng tâm là phong trào “Dạy tốt – Học tốt”; đồng thời, đẩy mạnh việc xây dựng và lan tỏa hình ảnh “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và năng lực chuyên môn của đội ngũ nhà giáo, góp phần tạo chuyển biến tích cực trong chất lượng giáo dục toàn diện.

5. Mục tiêu 5: Thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục

5.1. Mục tiêu cụ thể:

- Phấn đấu 100% trường học ứng dụng phần mềm quản lý học sinh, giáo viên kết nối dữ liệu với hệ thống cơ sở dữ liệu ngành và với chính quyền địa phương.

- Có 100% hoạt động giảng dạy có ứng dụng CNTT, tài nguyên số; 100% giáo viên sử dụng thành thạo ít nhất 01 nền tảng dạy học trực tuyến hoặc công cụ hỗ trợ giảng dạy, trong đó ít nhất có 50% giáo viên sử dụng công nghệ AI trong hoạt động giảng dạy.

5.2. Giải pháp thực hiện:

- Triển khai đồng bộ phần mềm quản lý giáo dục như CSDL ngành (EMIS, VnEdu, SMAS...), đảm bảo mỗi trường có tài khoản và được hướng dẫn sử dụng; Tập huấn cán bộ quản lý và giáo viên về cách nhập liệu, khai thác và báo cáo dữ liệu trên phần mềm; Thiết lập quy trình kết nối dữ liệu định kỳ giữa trường học với Phòng Văn hoá – Xã hội đảm bảo thông tin cập nhật liên tục; Phân công cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tại mỗi trường, làm đầu mối kỹ thuật và hỗ trợ chuyên môn.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học, quản lý và điều hành tại các cơ sở giáo dục; khuyến khích các đơn vị chủ động đầu tư, trang bị các thiết bị giảng dạy hiện đại, phù hợp với yêu cầu đổi mới phương pháp và nội dung giáo dục. Đồng thời, chú trọng nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, giáo viên thông qua việc tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề về kỹ năng sử dụng công nghệ số an toàn, hiệu quả và chuyển đổi số trong giáo dục, nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy, quản lý và đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong thời kỳ hội nhập; Xây dựng kho học liệu số dùng chung, bao gồm bài giảng điện tử, video minh họa, tài liệu tương tác... theo từng môn học; Khuyến khích giáo viên thiết kế bài giảng số, chia sẻ qua hệ thống nội bộ hoặc nền tảng như Google Classroom, Microsoft Teams; Tổ chức hội giảng, chuyên đề ứng dụng CNTT, đánh giá hiệu quả và nhân rộng những mô hình tốt.

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu theo nhóm công cụ: Zoom, Google Meet, Microsoft Teams, Canva, Padlet, Quizizz, Kahoot...; Xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng công cụ số, có video minh họa, nhóm hỗ trợ kỹ thuật trực tuyến; Tổ chức thi giáo viên ứng dụng công nghệ, tạo sân chơi sáng tạo và lan tỏa kỹ năng số; Gắn tiêu chí ứng dụng công nghệ vào đánh giá thi đua, giáo viên giỏi, tạo động lực sử dụng thường xuyên; Tập huấn giáo viên về các công cụ AI hỗ trợ giảng dạy: Microsoft Copilot, ChatGPT, Canva AI, Quillionz, MagicSchool.ai...; Khuyến khích giáo viên sử dụng AI để thiết kế bài giảng, đề kiểm tra, phân tích kết quả học tập, tiết kiệm thời gian và tăng hiệu quả; Tổ chức chuyên đề “AI trong giáo dục”, chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn sử dụng an toàn và hiệu quả; Xây dựng nhóm giáo viên tiên phong ứng dụng AI, làm hạt nhân lan tỏa trong tổ chuyên môn.

6. Mục tiêu 6: Phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập theo hướng chuẩn hóa và lành mạnh

6.1. Mục tiêu cụ thể:

- Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của 100% cơ sở giáo dục ngoài công lập đang hoạt động.
- 100% nhóm lớp mầm non tư thục được hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra định kỳ và hỗ trợ pháp lý.

6.2. Giải pháp thực hiện:

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát và hỗ trợ chuyên môn: Xây dựng và ban hành các quy định, cơ chế quản lý cụ thể cho các cơ sở giáo dục ngoài công lập, đặc biệt là các nhóm lớp mầm non tư thục, để đảm bảo hoạt động theo hướng chuẩn hóa và lành mạnh; Tổ chức các buổi hướng dẫn chuyên môn, tập huấn nghiệp vụ định kỳ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên tại các cơ sở ngoài công lập, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đảm bảo tuân thủ các quy định của ngành giáo dục; Phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán trong hệ thống các trường công lập trong việc hướng dẫn, đào tạo cho các trường tư thục và nhóm trẻ mầm non độc lập; Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất các điều kiện về cơ sở vật chất, chất lượng giáo viên và hoạt động chuyên môn tại 100% nhóm lớp mầm non tư thục, kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế; Kiên quyết thu hồi giấy phép hoạt động khi kiểm tra phát hiện không đảm bảo các điều kiện quy định; Cung cấp hỗ trợ pháp lý và tư vấn thủ tục cho các cơ sở ngoài công lập trong quá trình hoạt động, giúp họ nắm vững và thực hiện đúng các quy định pháp luật.

- Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên: Khuyến khích và hỗ trợ các cơ sở ngoài công lập đầu tư cải thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị. Có thể lồng ghép vào công tác xã hội hóa giáo dục, vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đóng góp, hỗ trợ; Đề xuất các chương trình bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về phương pháp giảng dạy, giáo dục kỹ năng sống, ứng dụng CNTT cho giáo viên ngoài công lập tương tự như giáo viên công lập.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân và phụ huynh về tầm quan trọng của giáo dục mầm non chất lượng cao, các tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên tại các cơ sở giáo dục; Phổ biến thông tin về các cơ sở giáo dục ngoài công lập đạt chuẩn để phụ huynh có lựa chọn đúng đắn, không chỉ dựa vào yếu tố gần nhà hay chi phí thấp.

- Xem xét bố trí cán bộ chuyên trách hoặc phân công rõ ràng trách nhiệm cho cán bộ phụ trách công tác quản lý giáo dục mầm non ngoài công lập để đảm

bảo sự quan tâm sâu sát và hiệu quả

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2025-2026 trên địa bàn Xã.
- Phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể, các thôn phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.
- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch, đồng thời kịp thời giải quyết hoặc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai các nhiệm vụ giáo dục trên địa bàn;
- Tham mưu đề xuất với UBND Xã, với các phòng ban liên quan cân đối ngân sách về việc đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các công trình trường lớp học sao cho phù hợp với hiện trạng và đạt các tiêu chuẩn quy định.
- Về công tác nhân sự, đề xuất UBND Xã xem xét, đề nghị Sở GD&ĐT bổ sung biên chế hoặc phân bổ chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên, nhân viên cho năm học 2025-2026 và các năm tiếp theo.

2. Các trường học trên địa bàn Xã

- Có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch thực hiện năm học, Kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; chủ động triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp giảng dạy, chú trọng giáo dục toàn diện cho học sinh. Đồng thời, tổ chức các hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên; rà soát thực trạng nhân sự, đề xuất bổ sung biên chế nếu cần thiết.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy; sử dụng phần mềm quản lý học sinh, học bạ điện tử, hồ sơ sổ sách; tổ chức dạy học trực tuyến hiệu quả; đầu tư trang thiết bị hiện đại, nâng cao năng lực công nghệ cho đội ngũ giáo viên.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho học sinh; vận động học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục đến trường; duy trì tốt công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ; huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội hóa giáo dục.
- Có trách nhiệm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, an toàn; thực hiện nghiêm túc công tác đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường.
- Xây dựng báo cáo tổng kết, đánh giá việc thực hiện kế hoạch vào cuối năm học; đề xuất với UBND Xã và cấp trên khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn

thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong công tác giáo dục.

3. Đề nghị UB MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các thôn

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm trong phát triển sự nghiệp giáo dục; phối hợp chặt chẽ với các nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục học sinh tại cộng đồng dân cư; tích cực tham gia phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; đẩy mạnh các mô hình: “*Gia đình học tập*”, “*Dòng họ học tập*”, “*Cộng đồng học tập*” góp phần nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực.

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn như trao học bổng, tặng đồ dùng học tập, khen thưởng học sinh có thành tích cao; tham gia hiệu quả vào công tác xã hội hóa giáo dục, hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất trường học. Việc phối hợp này góp phần duy trì và nâng cao tỷ lệ huy động trẻ em đến trường, giảm thiểu tình trạng học sinh bỏ học, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển toàn diện của học sinh trong môi trường giáo dục lành mạnh.

Ủy ban nhân dân Xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND Xã (qua phòng Văn hoá - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- TT Đảng ủy, HĐND Xã;
- CT, các PCT UBND Xã;
- MTTQ, các ngành đoàn thể Xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Xã;
- Các cơ sở giáo dục;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sung